

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai thực hiện Đề án tăng cường hợp tác quốc tế hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Quảng Bình kéo dài đến năm 2025**

Thực hiện Quyết định số 2152/QĐ-TTg ngày 18/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án kéo dài thời gian thực hiện Quyết định 2214/QĐ-TTg ngày 14/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc “Tăng cường hợp tác quốc tế hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số” đến năm 2025, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án, cụ thể như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

Tăng cường nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo, nâng cao đời sống cho đồng bào dân tộc thiểu số; thu hẹp khoảng cách phát triển giữa các vùng, các dân tộc trong tỉnh; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc, nâng cao niềm tin của đồng bào các dân tộc đối với Đảng và Nhà nước.

### **2. Yêu cầu**

Hợp tác quốc tế phải chú trọng hiệu quả, bền vững và đảm bảo công tác quản lý, giữ gìn an ninh, an toàn trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định về quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại của Đảng và Nhà nước; thực hiện tốt các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế đã ký kết.

Các nguồn lực tập trung giải quyết các vấn đề cấp thiết trong nội dung Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; tạo điều kiện phát huy tối đa lợi thế của các địa phương; quản lý sử dụng các nguồn lực đảm bảo đúng mục tiêu, đối tượng.

## **II. NỘI DUNG**

### **1. Mục tiêu**

#### *a. Mục tiêu tổng quát*

Tiếp tục tăng cường hợp tác thu hút các nguồn lực vốn đầu tư, khoa học, kỹ thuật, kinh nghiệm của các nước, các tổ chức quốc tế, tập thể, cá nhân ở nước ngoài hỗ trợ đầu tư phát triển kinh tế - xã hội cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi góp phần thực hiện thành công, hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc và miền núi giai đoạn 2021-2030.

#### *b. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025*

*như*

*3*



- Thu hút tối đa các tiềm năng nguồn lực quốc tế, đặc biệt là nguồn viện trợ không hoàn lại, nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi, góp phần thực hiện thành công Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh.

- Vận động, thu hút đầu tư quốc tế hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi căn cứ vào nhu cầu thực tiễn, tiềm năng lợi thế của từng địa phương, từng dân tộc trên nguyên tắc bảo tồn và phát huy các giá trị, bản sắc văn hóa truyền thống của các dân tộc, bảo vệ môi trường.

- Tăng cường hơn nữa việc hỗ trợ kỹ thuật từ các tổ chức, cá nhân quốc tế nâng cao năng lực cho người dân vùng dân tộc thiểu số và miền núi, công chức, viên chức thực hiện công tác dân tộc từ tỉnh đến các địa phương có đồng bào dân tộc sinh sống.

## **2. Đối tượng, phạm vi và thời gian thực hiện**

### *a. Đối tượng*

- Đối tượng thu hút của Đề án: Chính phủ các nước, các tổ chức phát triển, các tổ chức quốc tế song phương, đa phương; các tổ chức phi chính phủ (NGO), các cá nhân, doanh nghiệp ở nước ngoài.

- Đối tượng thụ hưởng của Đề án: Vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030.

### *b. Phạm vi và thời gian thực hiện Đề án*

- Phạm vi hỗ trợ của Đề án: Hỗ trợ tài chính; kỹ thuật; tri thức, kinh nghiệm và chuyển giao khoa học, công nghệ.

- Thời gian thực hiện Đề án: Giai đoạn 2021-2025.

## **3. Các lĩnh vực ưu tiên của Đề án**

Các lĩnh vực ưu tiên của Đề án gắn với nội dung Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030. Cụ thể:

a) Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt của hộ dân tộc thiểu số.

b) Sắp xếp, quy hoạch, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết.

c) Phát triển sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp phát huy tiềm năng, thế mạnh của các địa phương để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị.

d) Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

đ) Đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo vùng dân tộc thiểu số và miền núi nâng cao chất lượng nguồn nhân lực là người dân tộc thiểu số; đầu tư nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ trong các mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị.

e) Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch.



g) Chăm sóc sức khỏe nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người dân tộc thiểu số; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em.

h) Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em.

i) Đầu tư phát triển cho nhóm dân tộc ít người, nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù.

k) Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình.

#### **4. Nguồn lực thực hiện**

a) Vốn viện trợ không hoàn lại và vốn vay ưu đãi từ các Chính phủ, các tổ chức quốc tế, các tổ chức NGO và các doanh nghiệp, cá nhân nước ngoài.

b) Vốn đối ứng: Nguồn ngân sách; cộng đồng, tập thể, cá nhân và của các doanh nghiệp ở trong nước.

#### **5. Các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu**

a) Tiếp tục thực hiện các cơ chế, chính sách và giải pháp tại Quyết định 2214/QĐ-TTg ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt "Đề án Tăng cường hợp tác quốc tế hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số".

b) Các sở, ban ngành liên quan phối hợp với Ban Dân tộc trong công tác vận động, kêu gọi tài trợ; hướng dẫn các nguồn viện trợ, vốn vay ưu đãi, vốn đầu tư trực tiếp vào các lĩnh vực và địa bàn ưu tiên dành cho đồng bào dân tộc thiểu số, đồng thời đảm bảo các điều kiện cần thiết để tiếp nhận, triển khai và sử dụng khi dự án kết thúc.

c) Thông tin thường xuyên, đầy đủ, kịp thời các nội dung Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, nhằm tạo điều kiện thuận lợi thu hút đầu tư và hoạt động của các nhà tài trợ nước ngoài.

d) Xây dựng kế hoạch chi tiết các nhiệm vụ huy động nguồn lực quốc tế cho cả giai đoạn 2021-2025 gắn với nội dung Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030.

đ) Hằng năm ngoài nguồn chi thường xuyên của các sở, ban ngành và các địa phương, ngân sách nhà nước bổ sung nguồn vốn cần thiết để xây dựng các dự án, nghiên cứu, tổ chức các hoạt động cung cấp thông tin gặp gỡ trao đổi giữa các bên tham gia và vận động các nhà tài trợ, đầu tư trong và ngoài nước.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Ban Dân tộc**

- Là cơ quan thường trực tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, quản lý, triển khai, giám sát, đánh giá thực hiện Đề án; chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các sở, ngành liên quan ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện Đề án.






- Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện và các cơ quan liên quan tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Kế hoạch vận động, kêu gọi tài trợ, kêu gọi đầu tư vào vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành cung cấp thông tin liên quan quan đến lĩnh vực công tác dân tộc, đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Đề án, kịp thời tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo xử lý.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Ngoại vụ, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị của tỉnh và các cơ quan liên quan vận động, kêu gọi tài trợ, đầu tư vào vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đảm bảo đúng mục tiêu, đối tượng và phù hợp với chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước

- Thực hiện báo cáo định kỳ và đột xuất cho Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban Dân tộc.

## **2. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Là cơ quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh các nguồn vốn ODA và vốn vay hỗ trợ trực tiếp nước ngoài vào vùng dân tộc thiểu số và miền núi, bố trí đầy đủ vốn đối ứng các dự án ODA.

- Phối hợp với Ban Dân tộc, Sở Ngoại vụ, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh và các cơ quan liên quan trong việc tìm kiếm, huy động, vận động các nguồn vốn ODA, vốn vay ưu đãi hỗ trợ triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc và miền núi giai đoạn 2021-2030.

- Phối hợp với Ban Dân tộc trong công tác kiểm tra, đánh giá kết quả thực Đề án. Định kỳ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

## **3. Sở Tài chính**

Chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Dân tộc, các ngành liên quan, UBND các huyện cân đối bổ sung kinh phí chi thường xuyên thực hiện Đề án. Tham mưu cho UBND tỉnh quản lý, bố trí đủ nguồn vốn đối ứng để triển khai các dự án, chương trình tài trợ, hỗ trợ quốc tế vào vùng đồng bào DTTS và miền núi của tỉnh.

## **4. Sở Ngoại vụ**

Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Dân tộc, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh và các cơ quan liên quan tìm kiếm, huy động, vận động các nguồn vốn ODA, NGO và vốn vay ưu đãi hỗ trợ đầu tư phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh; tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền công tác xúc tiến mời gọi, giới thiệu về vùng đồng bào DTTS và miền núi, đặc biệt là những thành tựu đảm bảo quyền của người dân tộc thiểu số tỉnh, tranh thủ sự ủng hộ nguồn lực các tổ chức quốc tế.

## **5. Các sở, ban ngành liên quan**

Các sở, ngành liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch thực hiện đề án để tăng cường nguồn lực hỗ trợ triển khai các nội dung

*[Signature]*

*[Signature]*



Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2030 do cơ quan quản lý;

Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Ban Dân tộc tỉnh) trước ngày 10 tháng 11 hằng năm để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và các bộ ngành trung ương theo quy định.

#### **6. Ủy ban nhân dân các huyện**

Ủy ban nhân dân các huyện chủ động xây dựng các dự án kêu gọi vốn viện trợ từ các nguồn ODA, NGO, các dự án mời gọi đầu tư trực tiếp từ nước ngoài nhằm phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn. Chủ động tổ chức, vận động, xúc tiến thu hút các nguồn lực từ nước ngoài vào vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn theo quy định; đồng thời tuyên truyền nâng cao nhận thức cho đồng bào dân tộc thiểu số nhằm duy trì và phát huy hiệu quả các dự án đầu, hướng tới phát triển bền vững.

Định kỳ 6 tháng và hàng năm, các sở, ban, ngành và địa phương có trách nhiệm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Ban Dân tộc) tình hình thực hiện Kế hoạch./.

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Dân tộc;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các sở, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện;
- Ban Dân tộc;
- Lưu: VT, KT. *me*



**CHỦ TỊCH**

**Trần Thắng**